

Số: 623/BC-TH-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 08 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(6 tháng đầu năm 2021)

Kính gửi:           - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                          - Sở giao dịch chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty CP Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.
- Địa chỉ trụ sở chính: Xã Nghi Sơn - Thị xã Nghi Sơn - tỉnh Thanh Hóa.
- Điện thoại: 02373 900 333; Fax: 02373 900 222; Email: [ptscthanhhhoa@ptsc.com.vn](mailto:ptscthanhhhoa@ptsc.com.vn)
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng).
- Mã chứng khoán (nếu có): PSN.
- Mô hình quản trị:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

**I. Hoạt động của Đại hội cổ đông:**

Cuộc họp của Đại hội cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 09/04/2021 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho 98,99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Đại hội cổ đông đã ban hành nghị quyết số 221/NQ-TH-ĐHCD thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội cổ đông tại cuộc họp này.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	221/NQ-TH-ĐHCD	09/04/2021	Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021
2	222/NQ-TH-ĐHCD	09/04/2021	Bổ nhiệm chức danh TV HĐQT đối với ông Phạm Hùng Phương
3	223/NQ-TH-ĐHCD	09/04/2021	Bổ nhiệm chức danh TV HĐQT đối với ông Tô Ngọc Thụ
4	224/NQ-TH-ĐHCD	09/04/2021	Thôi chức danh TV BKS đối với ông Trần Xuân Tài
5	225/NQ-TH-ĐHCD	09/04/2021	Thôi chức danh TV BKS đối với bà Bùi Thị Hoài Thu
6	226/NQ-TH-ĐHCD	09/04/2021	Bổ nhiệm chức danh TV BKS đối với ông Hoàng Sĩ Hiếu
7	227/NQ-TH-ĐHCD	09/04/2021	Bổ nhiệm chức danh TV BKS đối với bà Nguyễn Thị Duyên

*lt*

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Văn Ngà	Chủ tịch HĐQT	27/9/2017	
2	Ông Phạm Hùng Phương	TV HĐQT	09/04/2021 (bổ nhiệm lại) (01/01/2011 - bổ nhiệm lần đầu)	
3	Ông Tô Ngọc Thụ	TV HĐQT	09/04/2021 (bổ nhiệm lại) (05/04/2013 - bổ nhiệm lần đầu)	
4	Ông Vũ Thanh Khiêm	TV HĐQT	05/04/2019	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Văn Ngà	02	100%	
2	Ông Phạm Hùng Phương	02	100%	
3	Ông Tô Ngọc Thụ	02	100%	
4	Ông Vũ Thanh Khiêm	02	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát hoạt động đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế phối hợp và quy chế phân cấp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty.

Trong năm 6 tháng đầu năm 2021, công tác giám sát của Hội đồng quản trị tập trung vào việc giám sát, kiểm tra công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá công tác mở rộng thị trường, phát triển các dịch vụ cốt lõi, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

Giám đốc công ty điều hành trên cơ sở Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng phân cấp, phân quyền. Khi có vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết có báo cáo xin ý kiến của HĐQT xem xét chấp thuận.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

2801  
CỔ PH  
ỊCH V  
TỔNG  
THA  
PHI S

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2021:**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	216/NQ-TH-HĐQT	08/04/2021	Triệu tập đại biểu tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021	100%
2	217/NQ-TH-HĐQT	08/04/2021	Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.	100%
3	333/NQ-TH-HĐQT	25/05/2021	Phê duyệt kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ Công ty	100%
4	369/QĐ-TH-HĐQT	10/06/2021	Phê duyệt Logo nhận diện thương hiệu Công ty	100%

**III. Ban kiểm soát:**

**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):**

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Duy Nguyên	Trưởng BKS	Bắt đầu là TV BKS/ Trưởng BKS từ ngày 23/09/2020	Cử nhân Kinh tế và KH Thương mại/Cử nhân kinh tế Ngoại thương
2	Ông Trần Xuân Tài	TV BKS	Không còn là TV BKS từ ngày 09/04/2021	Kỹ sư Kinh tế QTDN Dầu khí
3	Bà Bùi Thị Hoài Thu	TV BKS	Không còn là TV BKS từ ngày 09/04/2021	Thạc sỹ Luật Kinh tế
4	Ông Hoàng Sĩ Hiếu	TV BKS	Bắt đầu là TV BKS từ ngày 09/04/2021	Cử nhân kinh tế
5	Bà Nguyễn Thị Duyên	TV BKS	Bắt đầu là TV BKS từ ngày 09/04/2021	Cử nhân kinh tế/Cử nhân sự phạm ngoại ngữ

**2. Cuộc họp của BKS:**

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Duy Nguyên	2	100%	100%	
2	Ông Trần Xuân Tài	1	50%	100%	
3	Bà Bùi Thị Hoài Thu	1	50%	100%	
4	Ông Hoàng Sĩ Hiếu	1	50%	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Duyên	1	50%	100%	

4485  
NG T  
IẢN C  
U DẤ  
HỢP I  
NH H  
7N T.7

*Handwritten signature*

### **3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa, ban kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty theo các nội dung:

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, lập báo cáo trình ĐHCĐ thường niên.
- Kết hợp cùng công ty kiểm toán PwC thẩm định báo cáo tài chính, thảo luận về những tồn tại, khó khăn phát hiện từ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ công ty, luật doanh nghiệp và pháp luật của Nhà nước.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021.
- Giám sát tình hình tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và quản lý dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn của Chủ sở hữu.
- Giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD.

Qua công tác kiểm tra giám sát 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc và Bộ máy quản lý điều hành Công ty đã tuân thủ Pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty và Ban Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác.
- Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán đều được gửi tới HĐQT và Ban giám đốc.

### **5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.**



*Handwritten signature*

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Hùng Phương	22/04/1974	Thạc sỹ QTKD/Cử nhân kinh tế	27/09/2017
2	Ông Tô Ngọc Thụ	05/08/1962	Cử nhân kinh tế	01/01/2011
3	Ông Nguyễn Khắc Dũng	26/03/1977	Kỹ sư xây dựng công trình	10/10/2013
4	Ông Nguyễn Hữu Hoan	03/11/1980	Cử nhân QTKD	02/03/2018

#### V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Văn Mạnh	10/10/1978	Cử nhân tài chính	02/03/2018

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.



*Handwritten signature or mark.*

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam			0100150577 - TP. HCM	Lầu 5, Petro vietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, Q1, TP.HCM	01/01/2011			Cổ đông góp vốn
2	Công ty cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam			78/GPDC-UBCK	Tầng 9, Tòa nhà Hapro, 11 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	01/01/2011			Cổ đông góp vốn
3	Lê Văn Ngà		Chủ tịch HĐQT			01/01/2011			HĐQT
4	Phạm Hùng Phương		TV HĐQT/Giám đốc			01/01/2011			HĐQT/Ban điều hành
5	Tô Ngọc Thụ		TV HĐQT/ Phó giám đốc			01/01/2011			HĐQT/Ban điều hành
6	Vũ Thanh Khiêm		TV HĐQT			05/04/2019			HĐQT
7	Nguyễn Khắc Dũng		Phó Giám đốc			10/10/2013			Ban điều hành

*lt*

8	Nguyễn Hữu Hoan		Phó Giám đốc			02/03/2018		Ban điều hành
9	Trần Duy Nguyên		Trưởng BKS			23/09/2020		Ban kiểm soát
10	Hoàng Sĩ Hiếu		TV BKS			09/04/2021		Ban kiểm soát
11	Nguyễn Thị Duyên		TV BKS			09/04/2021		Ban kiểm soát
12	Nguyễn Văn Mạnh		Kế toán trưởng			02/03/2018		Kế toán trưởng

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.**

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.**

*kt*

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lê Văn Ngà</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>3.000</b>	<b>0,008%</b>	
1.1	Lê Văn Nguyên					0	0%	
1.2	Đỗ Thị Dự					0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Hoa					0	0%	
1.4	Lê Nguyễn Trí Tâm					0	0%	
1.5	Lê Hồng Hà					0	0%	
1.6	Lê Nguyễn Thụy Minh					0	0%	
1.7	Lê Thị Nguyệt					0	0%	
1.8	Lê Thị Tiến					0	0%	
<b>2</b>	<b>Phạm Hùng Phương</b>		<b>Tv HĐQT /Giám đốc</b>			<b>3.000</b>	<b>0,008%</b>	
2.1	Phạm Công Minh					0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Tý					0	0%	
2.3	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0%	

kt



stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Phạm Thị Phương Hà					0	0%	
2.5	Phạm Việt Thành					0	0%	
2.6	Phạm Nguyễn Minh Giang					0	0%	
2.7	Phạm Thị Hồng Ngọc					0	0%	
2.8	Phạm Thanh Tâm					0	0%	
2.9	Phạm Việt Trung					0	0%	
2.10	Phạm Thị Thanh					0	0%	
2.11	Phạm Thị Thu Hương					0	0%	
2.12	Phạm Thị Bích Liên					0	0%	
<b>3</b>	<b>Tô Ngọc Thụ</b>		<b>Tv HĐQT /Phó Giám đốc</b>			<b>20.000</b>	<b>0,05%</b>	
3.1	Tô Ngọc Thuật					0	0%	
3.2	Viên Thị Huy					0	0%	
3.3	Lê Thị Châu					0	0%	
3.4	Tô Thị Nhung					0	0%	
3.5	Tô Ngọc Sắc					0	0%	
3.6	Tô Ngọc Thế					0	0%	
3.7	Tô Ngọc Thủy					0	0%	
3.8	Tô Ngọc Bình					0	0%	

18

stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Tô Ngọc Định					0	0%	
3.10	Tô Thị Vinh					0	0%	
<b>4</b>	<b>Vũ Thanh Khiêm</b>		<b>TV HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
4.1	Vũ Đình Chiến					0	0%	
4.2	Phạm Thanh Hà					0	0%	
4.3	Lê Kiều Chi Mai					0	0%	
4.4	Vũ Bảo Quân					0	0%	
4.5	Vũ Mai Khanh					0	0%	
<b>5</b>	<b>Nguyễn Khắc Dũng</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			<b>2.000</b>	<b>0,005%</b>	
5.1	Nguyễn Khắc Thao					0	0%	
5.2	Nguyễn Thị Tám					0	0%	
5.3	Vũ Thị Ánh					0	0%	
5.4	Nguyễn Khắc Vũ Quân					0	0%	
5.5	Nguyễn Ánh Vân					0	0%	
5.6	Nguyễn Khắc Thành					0	0%	
5.7	Nguyễn Thị Xuân					0	0%	
5.8	Nguyễn Thị Lý					0	0%	
5.9	Nguyễn Thị Thủy					0	0%	
5.10	Nguyễn Khắc Sỹ					0	0%	

stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.11	Nguyễn Thị Thông					0	0%	
<b>6</b>	<b>Nguyễn Hữu Hoan</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
6.1	Nguyễn Hữu Tuấn					0	0%	
6.2	Nguyễn Thị Hòe					0	0%	
6.3	Đặng Thị Thùy Dung					0	0%	
6.4	Nguyễn Khánh Linh					0	0%	
6.5	Nguyễn Thiên Hương					0	0%	
6.6	Nguyễn Hà Trung					0	0%	
6.7	Nguyễn Thị Bích Hiền					0	0%	
6.8	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	
<b>7</b>	<b>Nguyễn Văn Mạnh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
7.1	Nguyễn Đình Đới					0	0%	
7.2	Nguyễn Thị Vững					0	0%	
7.3	Nguyễn Thị Phương					0	0%	
7.4	Nguyễn Mạnh Đức					0	0%	
7.5	Nguyễn Đức Nhân					0	0%	
7.6	Nguyễn Thị Hà					0	0%	
<b>8</b>	<b>Trần Duy Nguyên</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
8.1	Trần Duy Anh					0	0%	

lt

stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Trần Duy Dũng					0	0%	
8.3	Trần Quế Phương					0	0%	
8.4	Trần Duy Cường					0	0%	
8.5	Trần Quế Chi					0	0%	
8.6	Lê Thị Hồng Lam					0	0%	
8.7	Trần Ngọc Mai					0	0%	
8.8	Trần Gia Mỹ					0	0%	
8.9	Trần Gia Huy					0	0%	
<b>9</b>	<b>Hoàng Sĩ Hiếu</b>		<b>TV BKS</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
9.1	Hoàng Sĩ Bình					0	0%	
9.2	Nguyễn Thị Thu					0	0%	
9.3	Phan Thị Thủy					0	0%	
9.4	Hoàng Tuấn Nghĩa					0	0%	
9.5	Hoàng Tuấn Tài					0	0%	
9.6	Hoàng Thị Thanh Loan					0	0%	
9.7	Hoàng Thị Thảo					0	0%	
<b>10</b>	<b>Nguyễn Thị Duyên</b>		<b>TV BKS</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	

At

stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Nguyễn Văn Thái					0	0%	
10.2	Vũ Thị Thắm					0	0%	
10.3	Nguyễn Thị Thùy					0	0%	
10.4	Nguyễn Văn Yên					0	0%	

lt

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/Giao dịch cổ phiếu: **Không có.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): **Không có.**

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.

Chân thành cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ của Quý cơ quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

*Handwritten signature*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Handwritten signature in blue ink*

**LÊ VĂN NGÀ**

